

青

**VÌ ĐÂU MÀ CÓ
NHỮNG SỰ BẤT ĐỒNG?**

—Trả lời đồng chí Tô-rê
và một số đồng chí khác

Thanh

**NHÀ XUẤT BẢN NGOẠI VĂN
BẮC-KINH**

VÌ ĐÀU MA CÓ NHỮNG SỰ BẤT ĐỒNG?

—Trả lời đồng chí Tô-rê
và một số đồng chí khác

Xã luận của Nhân dân nhật báo ngày 27-2-1963

NHA XUẤT BẢN NGOẠI VĂN

BẮC-KINH—1963

In tại nước Cộng hòa nhân dân Trung-hoa

Trong trào lưu trái ngược công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác, phá hoại sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế hiện nay, đồng chí Tô-rê Tổng bí thư Đảng cộng sản Pháp và một số đồng chí khác của Đảng cộng sản Pháp, đang đóng vai trò xuất sắc.

Từ hạ tuần tháng 11 năm 1962, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã tập trung phát biểu rất nhiều ý kiến công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác, đồng thời còn công bố một loạt văn kiện nội bộ có liên quan. Trong đó chủ yếu gồm có:

Bài nói chuyện của Tô-rê tại Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Pháp ngày 14 tháng chạp năm 1962;

Báo cáo về tình hình quốc tế và vấn đề đoàn kết của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế của Guy-ốt ủy viên Bộ chính trị Đảng cộng sản Pháp tại Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Pháp ngày 14 tháng chạp năm 1962;

Nghị quyết về tình hình quốc tế và vấn đề đoàn kết của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế của Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Pháp ngày 14 tháng chạp năm 1962;

Xã luận của báo "Nhân đạo" cơ quan Trung ương của Đảng cộng sản Pháp do Guy-ốt viết ngày 9 tháng giêng năm 1963;

Bài “Chiến tranh, hòa bình và chủ nghĩa giáo điều” đăng trên tuần báo “Nước Pháp mới” cơ quan Trung ương của Đảng cộng sản Pháp, ngày 9 tháng giêng năm 1963;

Mười bài chỉ tên công kích Đảng cộng sản Trung-quốc liên tiếp đăng trên báo “Nhân đạo” từ ngày 5 đến ngày 16 tháng giêng năm 1963;

Bài “Chúng ta đang sống trong thời đại nào”, đăng trên tuần báo “Nước Pháp mới” ngày 16 tháng giêng năm 1963;

Cuốn sách về “Vấn đề phong trào cộng sản quốc tế” do Trung ương Đảng cộng sản Pháp xuất bản vào tháng giêng năm 1963 (cuốn sách này thu tập 15 văn kiện công kích Đảng cộng sản Trung-quốc của một số người lãnh đạo Đảng cộng sản Pháp trong ba năm nay, trong đó bao gồm bài phát biểu của Tô-rê tại Hội nghị các đảng anh em ở Mát-xcơ-va tháng 11 năm 1960 và báo cáo của đồng chí về cuộc Hội nghị này tại Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Pháp sau đó);

Bài của Guy-ốt đăng trên báo “Nhân đạo” ngày 15 tháng 2 năm 1963.

Nội dung chính của những lời công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, chúng tôi đã đăng trên Nhân dân nhật báo ngày 24 tháng 2 năm 1963. Do đó có thể thấy rằng, trong bản đại hợp xướng chống Trung-quốc, cũng như trong cuộc thi đua công kích Đảng cộng sản Trung-quốc gần đây, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác, đã hết sức tích cực, và tích cực hơn nhiều đồng chí của đảng anh em khác công kích chúng tôi.

Ngoài công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác còn công kích một cách độc ác Đảng lao động An-ba-ni, chỉ trích các đảng anh em: Triều-tiên, Miến-điện, Mã-lai, Thái-lan, In-đô-nê-xi-a, Việt-nam, Nhật-bản, thậm chí còn công kích cả phong trào giải phóng dân tộc đang anh dũng chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân. Họ vu khống rằng, lập trường theo “chủ nghĩa biệt phái và chủ nghĩa phiêu lưu” của Đảng cộng sản Trung-quốc, “đã được một vài sự hưởng ứng trong một số Đảng cộng sản và một số phong trào dân tộc chủ nghĩa, nhất là ở châu Á”, “đã nuôi thêm chủ nghĩa «tả khuynh» có lúc tồn tại trong những Đảng và phong trào này”, v.v... Thái độ của một số đồng chí trong Đảng cộng sản Pháp đối với sự nghiệp cách mạng của các dân tộc bị áp bức, thực là làm cho người ta hết sức kinh ngạc; họ đã đi rất sâu vào mặt phá hoại sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế.

Đã từ lâu, và hiện nay Đảng cộng sản Trung-quốc vẫn cho rằng, những sự bất đồng giữa các đảng anh em, cần phải và nên căn cứ vào những nguyên tắc của hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va, thông qua sự thảo luận và bàn bạc đầy đủ với tình đồng chí, bình đẳng trong hàng ngũ của mình để đi tới chỗ giải quyết. Chúng tôi không trước hết gây ra sự phê bình công khai đối với bất cứ một đảng anh em nào, cũng không trước hết gây ra sự tranh luận công khai. Nhưng, nếu ai lợi dụng lập trường đúng đắn lấy lợi ích đoàn kết chống địch làm trọng ấy của chúng tôi để tùy ý công khai công kích Đảng cộng

sản Trung-quốc, và cho rằng sẽ không bị sự đáp lại cần thiết, thì đó là tính nhâm.

Chúng tôi xin nói với các đồng chí đã ráo riết công kích Đảng cộng sản Trung-quốc: mỗi quan hệ giữa các đảng anh em là bình đẳng, các đồng chí đã công khai ráo riết công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, thì các đồng chí không có quyền yêu cầu chúng tôi không công khai đáp lại. Cùng một lý lẽ đó, các đồng chí đã công khai công kích một cách độc ác Đảng lao động An-ba-ni, thì các đồng chí An-ba-ni cũng hoàn toàn có quyền bình đẳng công khai đáp lại các đồng chí. Giờ đây, có một số đồng chí của đảng anh em, một mặt thì nói muốn chấm dứt sự luận chiến công khai, song mặt khác lại tiếp tục công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác. Thái độ hai mặt ấy, thực tế là chỉ cho phép các đồng chí công kích người khác, mà không cho phép người khác đáp lại sự công kích của các đồng chí. Đó là điều tuyệt đối không thể được. Trung-quốc có câu cổ ngữ: Lẽ phải có đi có lại, có đi mà không có lại là phi lễ. Chúng tôi thấy hiện nay cần phải trình trọng nhắc nhở những đồng chí công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác ấy chú ý tới điểm đó.

Khi công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác có nói đến các vấn đề: tính chất của thời đại chúng ta, nhận thức đối với chủ nghĩa đế quốc, chiến tranh và hòa bình, chung sống hòa bình, quá độ hòa bình v.v... Nhưng, bất cứ người nào, nếu xem kỹ những lời nói ấy thì sẽ thấy họ chỉ là lặp lại những luận điểm mà người khác đã nói từ lâu mà thôi. Đối với

luận điểm sai lầm về các vấn đề ấy của họ, trong ba bài xã luận của chúng tôi: “Vô sản tất cả các nước liên hiệp lại, chống kẻ thù chung của chúng ta”, “Những sự bất đồng giữa đồng chí Tô-gơ-li-át-ti với chúng tôi”, “Hãy đoàn kết lại trên cơ sở hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va” và bài xã luận của tạp chí “Cờ đỏ”: “Chủ nghĩa Lê-nin và chủ nghĩa xét lại hiện đại”, đã trả lời rồi, ở đây chúng tôi không cần phải lặp lại.

Điều đáng vạch ra là, trong những lời phát biểu, báo cáo và bài báo của đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác có rất nhiều chỗ xuyên tạc sự thật, đánh lộn phải trái, làm cho người ta không thấy rõ sự thật, hòng đổ dồn trách nhiệm phá hoại sự đoàn kết, gây chia rẽ trong phong trào cộng sản quốc tế lên đầu Đảng cộng sản Trung-quốc. Họ sa sả nói rằng, những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế “đặc biệt là do các đồng chí Trung-quốc tạo nên”, nguyên do của những sự bất đồng là vì các đồng chí Trung-quốc “về thực chất không tiếp nhận những luận điểm của Đại hội đại biểu lần thứ 20 của Đảng cộng sản Liên-xô”. Họ còn nói rằng các đồng chí Trung-quốc ngày càng xa rời Hội nghị các đảng anh em lần thứ nhất và lần thứ hai ở Mát-xcơ-va, lập trường của các đồng chí Trung-quốc “cũng ngày càng xa rời luận điểm mà chính họ đã tán thành và bỏ phiếu đồng ý”.

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã nêu ra vấn đề trách nhiệm gây nên những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế, thì chúng tôi sẽ bàn về vấn đề này.

Vì đâu mà có những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế?

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác nói, những sự bất đồng nảy ra trong phong trào cộng sản quốc tế là do Đảng cộng sản Trung-quốc không tiếp nhận những luận điểm của Đại hội đại biểu lần thứ 20 của Đảng cộng sản Liên-xô. Bản thân cách nói ấy của đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã đi ngược lại quy tắc về mối quan hệ giữa các đảng anh em mà hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va đã quy định. Theo hai văn kiện chung ấy thì, quan hệ giữa các đảng anh em là bình đẳng, độc lập. Bất cứ người nào cũng không có quyền yêu cầu tất cả các đảng anh em tiếp nhận những luận điểm của một đảng. Bất cứ nghị quyết của cuộc đại hội đại biểu của một đảng nào, cũng không thể coi là đường lối chung của phong trào cộng sản quốc tế, đều không có sức ràng buộc đối với đảng anh em khác. Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác cam tâm tình nguyện tiếp nhận những luận điểm và nghị quyết của một đảng khác, đó là việc của riêng họ. Còn như Đảng cộng sản Trung-quốc, trước nay chúng tôi vẫn cho rằng, những quy tắc về hành động chung có sức ràng buộc đối với chúng tôi và tất cả các đảng anh em, chỉ có thể là chủ nghĩa Mác—Lê-nin, là những văn kiện chung mà các đảng anh em đã nhất trí thỏa thuận, chứ không phải là bất cứ nghị quyết của đại hội đại biểu một đảng anh em nào, hoặc bất cứ một cái gì khác.

Còn như Đại hội đại biểu lần thứ 20 của Đảng cộng sản Liên-xô, nó có mặt tích cực, song cũng có mặt tiêu cực. Đối với mặt tích cực của nó, chúng tôi đã từng tỏ ra ủng hộ. Song đối với mặt tiêu cực của nó, tức là những quan điểm sai lầm về một số vấn đề nguyên tắc quan trọng có

liên quan tới phong trào cộng sản quốc tế, lâu nay chúng tôi vẫn có những ý kiến bất đồng. Trong cuộc hội đàm giữa hai đảng Trung-quốc và Liên-xô, cũng như trong cuộc hội nghị giữa các đảng anh em, chúng tôi đều không che dấu quan điểm của mình, đã từng nhiều lần trình bày ý kiến của chúng tôi. Nhưng, vì lợi ích của phong trào cộng sản quốc tế, trước đây chúng tôi không công khai thảo luận vấn đề này, và ở đây chúng tôi cũng không chuẩn bị thảo luận.

Sự thực rất rõ ràng, những sự bất đồng này ra trong phong trào cộng sản quốc tế mấy năm gần đây, hoàn toàn là do một số đồng chí của đảng anh em đã đi ngược lại bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 đã được các đảng cộng sản và công nhân các nước nhất trí thỏa thuận.

Mọi người đều biết, Hội nghị các đảng cộng sản và công nhân các nước họp ở Mát-xcơ-va năm 1957, dựa trên cơ sở của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, kinh qua sự hiệp thương và cố gắng chung với tinh đồng chí, đã xóa bỏ một số điểm bất đồng giữa các đảng anh em, đi tới nhất trí ý kiến về những vấn đề quan trọng của phong trào cộng sản quốc tế hiện nay, định ra bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957. Bản Tuyên bố ấy là cương lĩnh chung của phong trào cộng sản quốc tế. Tất cả các đảng anh em đều tuyên bố tiếp nhận bản cương lĩnh đó.

Chỉ cần tất cả các đảng anh em nghiêm chỉnh tuân theo mà không đi ngược lại bản Tuyên bố đó trong thực tiễn, thì, sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế sẽ được tăng cường, cuộc đấu tranh chung của chúng ta sẽ được phát triển.

Sau Hội nghị Mát-xcơ-va năm 1957, có một thời gian, sự đoàn kết chiến đấu của các đảng cộng sản và công nhân các nước trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung, trước hết là chống đế quốc Mỹ, cũng như trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại Nam-tư phản bội chủ nghĩa Mác—Lê-nin, đều tương đối thuận lợi, và cũng thu được kết quả.

Nhưng, vì có một số đồng chí của đảng anh em, nhiều lần hòng đặt nghị quyết của đại hội đại biểu của một đảng lên trên bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957—cương lĩnh chung của các đảng anh em các nước, do đó không thể tránh khỏi dẫn đến những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế. Nhất là trước và sau cuộc hội đàm ở trại Đa-vít tháng 9 năm 1959, có một số đồng chí của đảng anh em đã phát biểu một loạt quan điểm sai lầm trái với chủ nghĩa Mác—Lê-nin và đi ngược lại bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 trên nhiều vấn đề quan trọng đối với tình hình quốc tế và phong trào cộng sản quốc tế.

Họ đã đi ngược lại luận đoán khoa học của bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 về chủ nghĩa đế quốc là nguồn gốc của chiến tranh hiện đại, “Ngày nào chủ nghĩa đế quốc còn được duy trì, thì miếng đất gây mầm chiến tranh xâm lược vẫn còn”; họ không ngớt tuyên truyền “đã có khả năng hiện thực gạt bỏ lần cuối cùng và vĩnh viễn mọi cuộc chiến tranh ra khỏi đời sống xã hội”, và đã có thể thực hiện “một thế giới không có vũ khí, không có quân đội và không có chiến tranh” trong điều kiện vẫn còn chế độ đế quốc chủ nghĩa và chế độ người

bóc lột người, người áp bức người ở phần lớn các vùng trên thế giới. Lúc đó họ còn dự đoán rằng, năm 1960 “sẽ được ghi vào sử sách là một năm mở đầu thực hiện nguyện vọng vĩ đại của loài người về thế giới không có vũ khí, không có quân đội và không có chiến tranh.”

Họ đã đi ngược lại luận điểm của bản Tuyên bố Mát-xơ-va năm 1957 về việc dựa vào cuộc đấu tranh liên hợp của phe xã hội chủ nghĩa, phong trào giải phóng dân tộc, giai cấp công nhân quốc tế và phong trào quần chúng giành hòa bình của nhân dân các nước để chặn đứng cuộc chiến tranh thế giới; họ gửi gắm hy vọng gìn giữ hòa bình thế giới vào sự “sáng suốt” của những nhân vật đứng đầu các nước lớn, cho rằng vận mệnh lịch sử của thời đại hiện nay thực tế là do những “nhân vật lớn” cá biệt và sự “sáng suốt” của những nhân vật lớn ấy quyết định, và cho rằng sự gặp gỡ giữa những nhân vật đứng đầu các nước lớn có thể quyết định và thay đổi được tiến trình của lịch sử. Họ nói: “Chúng tôi đã từng nói nhiều lần rằng, chỉ có những người đứng đầu chính phủ các nước nắm quyền thế lớn mới có khả năng giải quyết những vấn đề quốc tế phức tạp nhất.” Họ coi cuộc hội đàm ở trại Đa-vít là “giai đoạn mới”, “kỷ nguyên mới” trong quan hệ quốc tế, thậm chí coi là “bước ngoặt của lịch sử loài người”.

Họ đã đi ngược lại luận đoán của bản Tuyên bố Mát-xơ-va năm 1957 về đế quốc Mỹ đã “trở thành trung tâm của thế lực phản động thế giới và tỏ ra là những kẻ thù hung ác nhất của quần chúng nhân dân”, họ hết sức say

sua tán tụng Ai-xen-hao tên đầu sỏ của đế quốc Mỹ, là “chân thành mong mỗi hòa bình”, “thật sự mong mỗi xóa bỏ tình trạng «chiến tranh lạnh»”, “cũng đang lo lắng cho việc bảo vệ hòa bình như chúng ta”.

Họ đã đi ngược lại nguyên tắc lê-nin-nít về việc chung sống hòa bình giữa hai chế độ xã hội khác nhau mà bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 đã vạch ra, chỉ giải thích việc chung sống hòa bình là cuộc đấu tranh trên hình thái ý thức và cuộc thi đua về kinh tế. Họ nói: “cần phải cố gắng làm cho cuộc đấu tranh không thể tránh khỏi giữa hai chế độ trở thành cuộc đấu tranh giữa hai hình thái ý thức thôi, và trở thành cuộc thi đua hòa bình, và hay nói theo tiếng dễ hiểu của nhà tư bản là cạnh tranh.” Thậm chí họ mở rộng việc chung sống hòa bình giữa các nước có hai chế độ xã hội khác nhau vào quan hệ giữa giai cấp đi áp bức với giai cấp bị áp bức, giữa dân tộc đi áp bức với dân tộc bị áp bức, nói rằng chung sống hòa bình là con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của các nước. Điều đó hoàn toàn tách rời quan điểm đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, thực tế là mượn có chung sống hòa bình để mạt sát cuộc đấu tranh chính trị chống chủ nghĩa đế quốc và ủng hộ sự nghiệp giải phóng của nhân dân các nước, mạt sát cuộc đấu tranh giai cấp trong phạm vi quốc tế.

Họ đi ngược lại luận điểm của bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 về chủ nghĩa đế quốc Mỹ ra sức “khoác ách thực dân dưới hình thức mới cho các dân tộc đã được giải phóng”, cô động rằng chủ nghĩa đế quốc có thể giúp đỡ nền kinh tế của các nước chậm tiến đạt tới cao trào

chưa từng có, thực tế là phủ nhận bản tính của chủ nghĩa đế quốc là cướp đoạt các nước chậm tiến. Họ nói: “giải trừ quân bị toàn diện và triệt để sẽ sáng tạo điều kiện mới, viện trợ cho một số nước mà nền kinh tế hiện nay không phát đạt, cần các nước tương đối phát đạt giúp đỡ. Dù cho dùng một số tiền nhỏ do các nước lớn chấm dứt việc chi tiêu quân sự mà dành được, để giúp đỡ những nước ấy, cũng có thể mở ra một kỷ nguyên mới cho sự phát triển của nền kinh tế châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh.”

Họ đi ngược lại luận điểm của bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 về phong trào giải phóng của nhân dân thuộc địa, nửa thuộc địa và cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân các nước là lực lượng lớn mạnh để gìn giữ hòa bình thế giới hiện nay, họ đối lập phong trào giải phóng dân tộc và cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước với cuộc đấu tranh gìn giữ hòa bình thế giới. Tuy có khi họ cũng nói cần phải ủng hộ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cuộc chiến tranh cách mạng nhân dân, nhưng lại nhấn mạnh nhiều lần rằng “cuộc chiến tranh nổ ra trong điều kiện hiện nay tất nhiên sẽ trở thành cuộc chiến tranh thế giới”, “một đóm lửa nhỏ cũng có thể gây nên cuộc chiến tranh thế giới”, và nhấn mạnh nhiều lần rằng phải “chống tất cả các loại chiến tranh”. Điều đó thực tế là không phân biệt chiến tranh chính nghĩa và chiến tranh phi nghĩa, mượn có ngăn ngừa chiến tranh thế giới để chống cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh cách mạng nhân dân, chống tất cả các cuộc chiến tranh chính nghĩa.

Họ đi ngược lại luận điểm của bản Tuyên bố Mát-xơ-va năm 1957 về sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội có hai khả năng hòa bình và không hòa bình, và luận điểm về “các giai cấp bóc lột không tự nguyện nhường chính quyền”, mà nhấn mạnh một chiều “khả năng hiện thực ngày càng lớn” của sự quá độ hòa bình, nói rằng sự quá độ hòa bình “đã trở thành hiện thực trước mắt trong một loạt nước”.

Qua một loạt luận điểm sai lầm trên đây, người ta chỉ có thể rút ra kết luận: bản tính của chủ nghĩa đế quốc đã thay đổi, các mâu thuẫn vốn có không thể khắc phục được của chủ nghĩa đế quốc đã không còn nữa, chủ nghĩa Mác—Lê-nin đã lỗi thời, bản Tuyên bố Mát-xơ-va năm 1957 cần phải xé bỏ.

Các đồng chí của đảng anh em gieo rắc những luận điểm sai lầm ấy, dù có mượn cớ gì, dùng những “lời lẽ ngoại giao” nào, có “tính linh hoạt” ra sao, cũng không thể che đậy nổi sự thực đi ngược lại chủ nghĩa Mác—Lê-nin, đi ngược lại bản Tuyên bố Mát-xơ-va năm 1957 của họ, đều không thể thoái thác được trách nhiệm của họ đã gây nên những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế.

Những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế mấy năm gần đây, chính đã được gây nên như vậy.

Những sự bất đồng trong nội bộ phong trào cộng sản quốc tế lại công khai phơi bày ra trước kẻ địch như thế nào?

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí nói, khởi điểm của việc đưa ra công khai những sự bất đồng trong phong

trào cộng sản quốc tế là “Đảng cộng sản Trung-quốc đã xuất bản cuốn sách «Chủ nghĩa Lê-nin muôn năm» bằng các thứ tiếng vào mùa hạ năm 1960”. Vậy tình hình thực tế là thế nào?

Sự thực là, việc đưa ra công khai những sự bất đồng trong nội bộ các đảng anh em, không phải là từ mùa hạ năm 1960, mà là ngay từ trước cuộc hội đàm ở trại Đa-vít tháng 9 năm 1959, nói cụ thể là, bắt đầu từ ngày 9 tháng 9 năm 1959. Hôm ấy, một nước xã hội chủ nghĩa đã bất chấp cả phía Trung-quốc đã nhiều lần nói rõ chân tướng của sự việc và nhiều lần khuyên nhủ, họ gấp rút thông qua thông tấn xã quốc gia của mình ra bản tuyên bố về việc biên giới Trung—Ấn. Bản tuyên bố ấy không màng đến sự phải trái trắng đen, đã tố sự “đáng tiếc” đối với vụ xung đột ở biên giới Trung—Ấn, thực tế là chỉ trích lập trường đúng đắn của Đảng cộng sản Trung-quốc. Họ còn nói đó là việc “đáng buồn” và “ngu xuẩn”. Khi một nước xã hội chủ nghĩa bị một nước tư bản chủ nghĩa vũ trang khiêu khích, nước xã hội chủ nghĩa kia chẳng những không chỉ trích bọn phản động gây cuộc vũ trang khiêu khích, trái lại còn chỉ trích nước anh em của mình, đó thật là một việc đầu tiên trên lịch sử. Chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động lập tức thấy được những sự bất đồng ấy giữa các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời đã lợi dụng bản tuyên bố sai lầm đó để tiến hành khiêu khích ly gián một cách độc ác. Bộ máy tuyên truyền của giai cấp tư sản lúc đó ráo riết tuyên truyền rằng, bản tuyên bố ấy là “một tên lửa ngoại giao bay sang phía Trung-quốc”, trong bản tuyên bố ấy “có cái giọng giống

như một người cha nghiêm túc, khắt khe giáo dục đứa con phải có nét na”.

Sau cuộc hội đàm ở trại Đa-vít, có một số đồng chí đã say mê đầu óc, ngày càng ráo riết công khai công kích chính sách đối ngoại và đối nội của Đảng cộng sản Trung-quốc. Họ “công nhiên vu khống Đảng cộng sản Trung-quốc hòng dùng vũ lực đè bẹp tính vững vàng của chế độ tư bản chủ nghĩa”, “say sưa với chiến tranh như con gà trống thích chọi nhau”. Họ công kích đường lối chung xây dựng chủ nghĩa xã hội, đại nhảy vọt và công xã nhân dân của Đảng cộng sản Trung-quốc, vu khống Đảng cộng sản Trung-quốc thực hành chính sách theo “chủ nghĩa phiêu lưu” về mặt lãnh đạo nhà nước.

Trong một thời gian dài, những đồng chí ấy đã say sưa tuyên truyền những quan điểm sai lầm của họ, công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, quên bẵng mất bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957. Vì thế đã gây nên sự rối loạn trong nội bộ phong trào cộng sản quốc tế, làm cho cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc của nhân dân các nước trên thế giới có nguy cơ đi lạc phương hướng. Đồng chí Tô-rê hần còn nhớ, khi đó trên báo “Nhân đạo” cơ quan Trung ương của Đảng cộng sản Pháp đã ráo riết tuyên truyền rằng “giữa Hoa-thịnh-đốn và Mát-xcơ-va đã tìm được tiếng nói chung, tiếng nói chung sống hòa bình”, “nước Mỹ đã có một bước ngoặt”.

Trước tình hình ấy, để gìn giữ bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957, bảo vệ chủ nghĩa Mác—Lê-nin, làm cho nhân dân toàn thế giới hiểu rõ quan điểm của chúng tôi đối với tình hình thế giới hiện nay, nhân dịp kỷ niệm 90 năm

ngày sinh của Lê-nin, Đảng cộng sản Trung-quốc đã phát biểu ba bài: “Chủ nghĩa Lê-nin muôn năm”, “Tiến lên theo con đường của Lê-nin vĩ đại” và “Đoàn kết lại dưới ngọn cờ cách mạng của Lê-nin”. Khi đó, tuy chúng tôi đã bị người khác công kích trong gần nửa năm, và tuy chúng tôi thảo luận tới những luận điểm sai lầm đi ngược lại bản Tuyên bố Mát-xcơ-va ấy, nhưng trong mấy bài viết của chúng tôi vẫn lấy đoàn kết làm trọng, chĩa mũi nhọn đấu tranh vào chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa xét lại Nam-tư.

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác coi việc chúng tôi phát biểu ba bài “Chủ nghĩa Lê-nin muôn năm” v.v... là khởi điểm của việc đưa ra công khai những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế, đó là hoàn toàn đảo lộn sự thật.

Tháng 5 năm 1960, máy bay gián điệp U-2 của Mỹ xâm phạm Liên-xô, hội nghị những người đứng đầu bốn nước ở Pa-ri bị sây, chúng tôi những mong các đồng chí đã từng ráo riết tuyên truyền cho cái gọi là tinh thần của trại Đa-vít ấy có thể rút ra ở đó một bài học, tăng cường sự đoàn kết giữa các đảng và các nước anh em, cùng chống chính sách xâm lược và chiến tranh của đế quốc Mỹ. Nhưng, trái với nguyện vọng của chúng tôi, tại hội nghị Hội đồng liên hiệp công đoàn thế giới họp ở Bắc-kinh vào đầu tháng 6 năm 1960, có một số đồng chí của đảng anh em lại không tán thành lên án Ai-xen-hao, đồng thời còn gieo rắc nhiều quan điểm sai lầm, còn chống lại quan điểm đúng đắn của các đồng chí Trung-quốc. Đặc biệt nghiêm trọng là, hạ tuần tháng 6 năm

1960, tại cuộc hội đàm giữa các đảng anh em họp ở Bu-ca-rét, có người đã vung cái gậy chỉ huy, dùng lối tập kích bất ngờ, mở cuộc bao vây tấn công lớn vào Đảng cộng sản Trung-quốc. Cách làm đó đã phá hoại một cách thô bạo nguyên tắc hiệp thương để giải quyết vấn đề chung giữa các đảng anh em, mở đầu một việc làm hết sức xấu xa trong phong trào cộng sản quốc tế.

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí còn nói, trong cuộc hội đàm ở Bu-ca-rét, đại biểu Đảng lao động An-ba-ni đã “công kích Đảng cộng sản Liên-xô”. Nhưng, những đồng chí tham gia cuộc hội đàm này đều rất rõ, trong cuộc hội đàm, các đồng chí An-ba-ni chẳng công kích ai, mà chỉ kiên trì ý kiến của mình, không phục tùng cái gậy chỉ huy, không đồng ý với sự công kích Trung-quốc. Theo con mắt của những người coi quan hệ giữa các đảng anh em là quan hệ giữa “đảng cha con” thì, An-ba-ni một nước nhỏ tí xíu mà dám chống lại cái gậy chỉ huy của họ thì thật là coi trời bằng vung, là đại nghịch vô đạo. Từ đó họ thù hằn các đồng chí An-ba-ni, dùng mọi thủ đoạn xấu xa để đẩy các đồng chí An-ba-ni đi tới chỗ chết mới hả giận.

Sau cuộc hội đàm ở Bu-ca-rét, những đồng chí công kích Đảng cộng sản Trung-quốc ấy gấp rút áp dụng một loạt biện pháp nghiêm trọng, gây áp lực về kinh tế và chính trị, đến nỗi bắt chấp cả những luật lệ quốc tế thông thường, bội tín, bội nghĩa, tự xé bỏ những hiệp định và hợp đồng giữa các nước anh em. Những hiệp định và hợp đồng ấy không phải là mấy cái hoặc mấy chục cái, mà là mấy trăm cái. Cách làm xấu xa mở rộng những sự bất

đồng về tư tưởng tới quan hệ nhà nước ấy của họ, đã hoàn toàn đi ngược lại chủ nghĩa quốc tế vô sản, hoàn toàn đi ngược lại những quy tắc về mối quan hệ giữa các nước xã hội chủ nghĩa anh em đã được bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957 quy định. Đối với những sai lầm theo chủ nghĩa xô-vanh nước lớn ấy của mình, những đồng chí đó chẳng những không tự phê bình, trái lại còn trách Đảng cộng sản Trung-quốc đã phạm những sai lầm như “làm riêng”, “chủ nghĩa biệt phái”, “chủ nghĩa chia rẽ”, “chủ nghĩa cộng sản dân tộc” v.v..., như vậy, chẳng lẽ lại phù hợp với đạo đức cộng sản chủ nghĩa hay sao? Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã hiểu rõ thực trạng của sự việc, nhưng họ lại không dám phê bình những người thật sự phạm sai lầm phát triển cuộc tranh luận về chính trị và tư tưởng tới chỗ phá hoại mối quan hệ nhà nước, trái lại còn chỉ trích các đồng chí Trung-quốc “xáo trộn vấn đề nhà nước với vấn đề chính trị, tư tưởng”. Thái độ không phân rõ phải trái, đảo lộn trắng đen ấy, mới thật là đáng buồn.

Qua những sự thực kể trên, có thể thấy rõ rằng, sau Hội nghị Mát-xcơ-va năm 1957, những sự bất đồng trong phong trào cộng sản quốc tế càng thêm gay gắt, hoàn toàn là do một số đồng chí của đảng anh em ngày càng vi phạm nghiêm trọng đường lối chung, phá hoại những quy tắc về quan hệ giữa các đảng và các nước anh em đã được các đảng anh em nhất trí thỏa thuận.

Cách làm không đếm xỉa đến sự thực, đánh lộn phải trái của đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác còn biểu hiện nổi bật ở chỗ đồng chí Tô-rê đã xuyên tạc tình hình

thực sự của Hội nghị Mát-xcơ-va năm 1960, công kích Đảng cộng sản Trung-quốc là “không tán thành đường lối của phong trào công nhân quốc tế”, “gây nên tình trạng khó khăn” cho Hội nghị.

Vì lợi ích của phong trào công sản quốc tế, ở đây chúng tôi không muốn nói tường tận tình hình của cuộc Hội nghị nội bộ các đảng anh em lần đó, chúng tôi sẽ nói rõ sự thực, phân rõ phải trái trong thời cơ và trường hợp thích đáng. Song, cần phải chỉ rõ rằng, chính Đảng cộng sản Trung-quốc là người chủ xướng của cuộc Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân các nước năm 1960. Chúng tôi đã cố gắng làm cho cuộc Hội nghị các đảng anh em lần này được triệu tập. Trong thời gian họp, chúng tôi đã kiên trì chủ nghĩa Mác—Lê-nin và bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957, phản đối những quan điểm sai lầm của một số đồng chí đảng anh em, đồng thời đã có sự thỏa hiệp cần thiết trên một số vấn đề. Do sự cố gắng chung của chúng tôi với các đảng anh em khác, đã vượt được mọi khó khăn, làm cho Hội nghị giành được thành quả tích cực, đi tới hiệp nghị nhất trí, ra bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1960. Chỉ những sự thực đó cũng đủ vạch trần những lời nói vô căn cứ của đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác.

Sau Hội nghị Mát-xcơ-va năm 1960, lẽ ra các đảng anh em các nước cần phải căn cứ vào bản Tuyên bố đã được nhất trí thỏa thuận, tăng cường đoàn kết trong phong trào công sản quốc tế, tập trung lực lượng, cùng chống kẻ địch. Trong bản nghị quyết về Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân các nước của Hội nghị toàn

thề lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương khóa 8 Đảng cộng sản Trung-quốc họp hội tháng giêng năm 1961 đã vạch rõ: “Đảng cộng sản Trung-quốc trước sau như một kiên trì nguyên tắc của chủ nghĩa Mác—Lê-nin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, sẽ gìn giữ bản Tuyên bố của Hội nghị lần này như gìn giữ bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1957, đồng thời kiên quyết phấn đấu để thực hiện những nhiệm vụ chung mà văn kiện này đã quy định.” Hơn hai năm nay, Đảng cộng sản Trung-quốc vẫn trung thành chấp hành hiệp nghị chung của phong trào cộng sản quốc tế, đồng thời đã cố gắng không mệt mỏi để gìn giữ những nguyên tắc cách mạng của hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va.

Nhưng, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác lại công nhiên công kích Đảng cộng sản Trung-quốc sau Hội nghị Mát-xcơ-va năm 1960, “vẫn tiếp tục tỏ ra không đồng ý với những mặt chính của chính sách đã được các đảng cùng đặt ra” và nói “lập trường” của các đồng chí Trung-quốc “có hại cho lợi ích của cả phong trào”.

Vậy thì, sau Hội nghị Mát-xcơ-va, ai là người ngày càng đi ngược lại nghiêm trọng hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va trên một loạt vấn đề?

Sau Hội nghị Mát-xcơ-va không lâu, quan hệ giữa Liên-xô và An-ba-ni ngày càng xấu thêm. Đồng chí Tô-rê hòng đổ trách nhiệm gây nên tình trạng ấy về phía Đảng cộng sản Trung-quốc. Tô-rê công nhiên chỉ trích Trung-quốc không “lợi dụng ảnh hưởng của mình để chỉ dẫn cho những người lãnh đạo Đảng lao động An-ba-ni hiểu rõ đúng đắn thêm nghĩa vụ của họ”.

Sự thực là, Đảng cộng sản Trung-quốc trước nay vẫn chủ trương căn cứ vào những quy tắc độc lập, bình đẳng, bàn bạc đi đến nhất trí đã được quy định trong hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va để giải quyết mối quan hệ giữa các đảng và các nước anh em. Đối với mối quan hệ giữa Liên-xô và An-ba-ni, trước sau chúng tôi cũng kiên trì chủ trương đó. Chúng tôi đã từng thành khẩn mong mỗi mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni sẽ được cải thiện, và đã làm hết trách nhiệm quốc tế của mình vì việc đó. Chúng tôi đã từng nhiều lần khuyến nhủ các đồng chí Liên-xô: để làm cho mối quan hệ giữa Liên-xô và An-ba-ni được cải thiện, đảng lớn nước lớn cần phải chủ động, cần phải thông qua sự bàn bạc bình đẳng trong nội bộ để xóa bỏ những sự bất đồng, dấu cho có những sự bất đồng nào đó nhất thời không thể giải quyết được, cũng nên nhẫn nại chờ đợi, mà không nên áp dụng bất cứ một biện pháp nào có thể làm cho mối quan hệ ngày càng xấu thêm. Vì việc này, Trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc đã từng viết thư cho Trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, mong rằng sẽ thông qua con đường bàn bạc để giải quyết vấn đề quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni.

Nhưng, những sự cố gắng chân thành đó của chúng tôi không được coi trọng. Một loạt sự việc đã liên tiếp xảy ra như: rút hạm đội ở căn cứ hải quân Va-lô-na về, rút những chuyên gia ở An-ba-ni về, cắt đứt sự viện trợ cho An-ba-ni, can thiệp vào nội chính An-ba-ni, v.v...

Trước những hành vi đi ngược lại một cách thô bạo quy tắc về mối quan hệ giữa các nước anh em đó, Đảng cộng sản Trung-quốc cảm thấy rất đau lòng. Trước Đại

hội đại biểu lần thứ 22 của Đảng cộng sản Liên-xô, một lần nữa những người lãnh đạo Đảng cộng sản Trung-quốc lại lấy tình đồng chí, chân thành khuyên nhủ các đồng chí Liên-xô cải thiện mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni. Nhưng, chúng tôi không ngờ, tại Đại hội đại biểu lần thứ 22 của Đảng cộng sản Liên-xô, đã xảy ra sự kiện nghiêm trọng công khai chỉ tên công kích Đảng lao động An-ba-ni, mở đầu một việc làm xấu xa công khai công kích một đảng anh em khác tại đại hội đại biểu của một đảng anh em. Để gìn giữ những quy tắc về mối quan hệ giữa các đảng anh em trong hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va, vì lợi ích cùng chống kẻ thù, Đoàn đại biểu Đảng cộng sản Trung-quốc tham gia Đại hội lần đó đã tỏ rõ là không đồng ý với cách làm chỉ có thể làm cho người thân đau lòng, kẻ thù khoái chí đó.

Nhưng đáng tiếc là, thái độ nghiêm chỉnh đó của chúng tôi lại bị chỉ trích. Thậm chí có đồng chí nói, “nếu các đồng chí Trung-quốc muốn cố gắng làm cho mối quan hệ giữa Đảng lao động An-ba-ni với các đảng anh em khác được bình thường hóa, thì, vị tất có ai hơn Đảng cộng sản Trung-quốc hãy xúc tiến vấn đề này đi đến chỗ giải quyết”. Nói như vậy là có ý nghĩa gì? Nếu có nghĩa là, các đồng chí Trung-quốc phải chịu trách nhiệm trước mối quan hệ giữa Liên-xô và An-ba-ni trở nên xấu, thì là cố ý thoái thác trách nhiệm, đổ lỗi cho người. Nếu có nghĩa là mong mỗi các đồng chí Trung-quốc xúc tiến việc cải thiện mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni, thì, chúng tôi xin chỉ rõ rằng, những đồng chí đó hoàn toàn không thèm đếm xỉa đến nhiều lần khuyên nhủ của chúng tôi,

vấn cứ khăng khăng làm cho mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni xấu thêm, thậm chí công khai kêu gọi thay đổi sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước An-ba-ni, như vậy trên thực tế đã làm mất khả năng cố gắng có hiệu quả của đảng anh em khác đối với việc cải thiện mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni. Sau Đại hội này, những đồng chí đó đã công nhiên cắt đứt quan hệ ngoại giao giữa Liên-xô với nước An-ba-ni xã hội chủ nghĩa anh em. Điều đó chẳng lẽ không phải đã chứng minh rất rõ ràng rằng, họ hoàn toàn không muốn cải thiện mối quan hệ giữa Liên-xô với An-ba-ni hay sao?

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác chỉ trích báo chí Trung-quốc đã “gieo rắc những luận điểm sai lầm của những người lãnh đạo An-ba-ni”. Cần phải chỉ rõ rằng, Đảng cộng sản Trung-quốc xưa nay đều phản đối việc đưa ra công khai những sự bất đồng trong nội bộ chúng ta, nhưng có một số đồng chí của đảng anh em lại kiên trì đưa ra công khai những sự bất đồng đó, và cho rằng nếu không làm như vậy, thì không phù hợp với lập trường mác-xít lê-nin-nít. Trước tình hình những sự bất đồng giữa Liên-xô với An-ba-ni đã đưa ra công khai như vậy, chúng tôi đồng thời phát biểu một số tài liệu tranh luận của đôi bên, là để cho nhân dân Trung-quốc có thể hiểu rõ được thực trạng của sự việc. Lẽ nào có thể cho rằng, một số đồng chí của đảng anh em có thể tùy tiện chỉ trích một đảng anh em khác hết lần này đến lần khác, nói những người lãnh đạo của đảng đó là phản chủ nghĩa Lê-nin, là muốn hưởng ba chục hào bạc của chủ nghĩa đế quốc thí cho, là những tên đao phủ hai bàn tay dẫm máu v.v..., lại không

cho phép đảng anh em đó biện hộ cho mình, cũng không cho phép đảng anh em khác đồng thời phát biểu những tài liệu có liên quan tới sự tranh luận của đôi bên? Những người tự xưng là “hoàn toàn đúng đắn” ấy phát biểu hàng trang những bài công kích An-ba-ni, nhưng, đối với những bài đáp lại của các đồng chí An-ba-ni, thì họ lại sợ phát khiếp, không dám phát biểu, và cũng sợ người khác phát biểu, như thế chỉ càng bộc lộ họ đuối lý và sợ bị lật tẩy mà thôi.

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác còn chỉ trích Đảng cộng sản Trung-quốc “đưa những sự bất đồng có thể tồn tại hoặc xuất hiện giữa những người cộng sản ra trước phong trào quần chúng”, nhất là đã “đổi lập cuộc đấu tranh giành giải phóng dân tộc với cuộc đấu tranh giành hòa bình và giải trừ quân bị” tại hội nghị của Hội đồng hòa bình thế giới ở Stốc-khôn tháng chạp năm 1961.

Sự thực thì trái hẳn lại, người đem những sự bất đồng giữa các đảng anh em mở rộng ra những tổ chức dân chủ quốc tế không phải là các đồng chí Trung-quốc, mà là các đồng chí của một số đảng anh em. Họ đã nhiều lần hòng gán đường lối sai lầm của mình đổi lập với hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va vào những tổ chức dân chủ quốc tế. Họ đổi lập cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc với cuộc đấu tranh giành hòa bình thế giới, bất chấp những yêu cầu rộng rãi chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, giành và gìn giữ nền độc lập dân tộc của đông đảo quần chúng mà các tổ chức dân chủ quốc tế đó đại biểu, cứ khăng khăng coi việc “tất cả vì giải trừ quân bị” là nhiệm vụ hàng đầu, đồng thời ráo riết tung ra tư

tướng sai lầm có thể thực hiện một “thế giới không có vũ khí, không có quân đội, và không có chiến tranh” trong điều kiện vẫn còn chủ nghĩa đế quốc và chế độ bóc lột. Vì thế đã không ngừng gây nên sự tranh luận gay gắt trong những tổ chức đó. Sự tranh luận như vậy cũng diễn ra tại hội nghị của Hội đồng hòa bình thế giới ở Stốc-khôn vào tháng chạp năm 1961. Trong cuộc hội nghị này, có người yêu cầu nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa sống dưới lưới lê của chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, hãy chờ đợi bọn đế quốc và bọn thực dân tiếp nhận giải trừ quân bị toàn diện và triệt để, chờ đợi chúng từ bỏ phương pháp dùng vũ lực đàn áp phong trào độc lập dân tộc, chờ đợi chúng dùng số tiền đã tiết kiệm được trong việc giải trừ quân bị để viện trợ cho các nước chậm tiến. Thực tế là những người đó yêu cầu trước khi thực hiện những cái đó, tất cả các dân tộc bị áp bức không nên đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, không nên chống lại cuộc đàn áp võ trang của bọn thống trị thực dân, bằng không sẽ gây nên cuộc chiến tranh thế giới, làm cho hàng nghìn triệu người bị chết chóc. Chính căn cứ vào “lý luận” hoang đường đó, họ đã công nhiên chửi rủa phong trào độc lập dân tộc là “phong trào xác chết”. Chính những người đó, chứ không phải các đồng chí Trung-quốc đã đi ngược lại hai bản Tuyên bố Mát-xơ-va.

Cuộc khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp và cuộc xung đột ở biên giới Trung—Ấn là hai việc lớn trong tình hình quốc tế gần đây, lập trường của Đảng cộng sản Trung-quốc trước hai sự việc này, là hoàn toàn phù hợp với

chủ nghĩa Mác—Lê-nin, hoàn toàn phù hợp với hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va. Song đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác lại công kích Đảng cộng sản Trung-quốc một cách độc ác.

Về vấn đề khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác chỉ trích Trung-quốc muốn “đẩy Liên-xô và Mỹ đi đến chỗ chiến tranh, do đó đẩy thế giới vào một tai nạn hạt nhân nóng”. Sự thực có phải như đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác nói không? Trong cuộc khủng hoảng ở vùng Ca-ra-íp, nhân dân Trung-quốc đã làm những gì? Nhân dân Trung-quốc kiên quyết lên án hành vi xâm lược của đế quốc Mỹ, kiên quyết ủng hộ năm điểm yêu cầu gìn giữ độc lập và chủ quyền của nhân dân Cu-ba, kiên quyết phản đối việc gán cho Cu-ba phải chịu sự “kiểm soát quốc tế” bởi sự thỏa hiệp vô nguyên tắc. Chúng tôi làm như thế thì đã phạm sai lầm gì? Trong bản công báo ngày 23 tháng 10 năm 1962 của Đảng cộng sản Pháp, chẳng phải cũng đã kêu gọi “mạnh mẽ đứng lên chống hành động khiêu khích hiếu chiến của đế quốc Mỹ” đó sao? Cùng trong ngày đó, chẳng phải báo “Nhân đạo” cũng lên án “sự xâm lược trắng trợn đối với Cu-ba đã được chuẩn bị từ lâu” của đế quốc Mỹ, kêu gọi nhân dân các nước “tăng cường đoàn kết với Cu-ba, tăng cường cuộc đấu tranh của họ” đó sao? Xin hỏi đồng chí Tô-rê, các đồng chí ủng hộ nhân dân Cu-ba, phản đối Mỹ xâm lược như vậy, có phải cũng là đẩy thế giới vào tai nạn hạt nhân nóng không? Tại sao trước đây các đồng chí làm như vậy là đúng, mà Trung-quốc kiên trì làm như vậy thì lại phạm

tội? Nói toạc ra là, vì các đồng chí đã chuyển theo cái gây chỉ huy, nên sau đó đã đột nhiên thay đổi lập trường, nói tương rằng, đối với hành vi xâm lược của Mỹ cần phải có sự “nhượng bộ lý trí”, “thỏa hiệp sáng suốt”. Chính vì thế mà các đồng chí đã quay mũi súng, chĩa mũi nhọn đấu tranh từ phía bọn cướp Mỹ sang đảng anh em đã kiên trì lập trường đúng đắn.

Điều thậm tệ hơn nữa là, một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp đã công nhiên vu khống tất cả những người kiên quyết chống bọn xâm lược Mỹ, chửi rủa họ là “anh hùng của những lời nói cách mạng”, bảo họ “nói suông”, “đầu cơ sự kính phục chính đáng của nhân dân các nước đối với sự anh dũng của nhân dân Cu-ba”. Một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp còn nói nào là “về mặt đối phó với bom khinh khí, chỉ có sự anh dũng thì chưa đủ”; nào là “không nên lấy cái ngực của nhân dân Cu-ba làm vật hy sinh để đặt lên cái đàn tề của những lời nói cách mạng”. Thế là có nghĩa lý gì?! Là chỉ trích ai? Nếu là chỉ trích nhân dân Cu-ba anh dũng thì thật là nhục nhã. Nếu là chỉ trích nhân dân Trung-quốc và nhân dân các nước phản đối bọn cướp Mỹ, ủng hộ Cu-ba, thì há chẳng phải đã bộc lộ cái gọi là ủng hộ nhân dân Cu-ba của các đồng chí là hoàn toàn bịp người hay sao? Theo đồng chí Tô-rê và một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp thì, những người không có bom khinh khí mà ủng hộ nhân dân Cu-ba, đều là “nói suông”, “đầu cơ”; còn nhân dân Cu-ba không có bom khinh khí, chỉ có thể quỳ gối trước những nước có bom khinh khí, bán rẻ chủ quyền quốc gia, chịu sự “kiểm soát quốc tế”, bị đặt lên

cái dàn tể xâm lược của đế quốc Mỹ. Đó là cái thuyết chính trị cường quyền trăm phần trăm, là bái vật giáo vũ khí hạt nhân trăm phần trăm, chứ quyết không phải là những lời nên nói của người cộng sản.

Chúng tôi xin nói cho đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác biết rằng, con mắt của nhân dân toàn thế giới rất sáng suốt, người phạm sai lầm trong vấn đề khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp không phải là chúng tôi, mà là các đồng chí. Vì các đồng chí đã giải thoát cho chính phủ Ken-nơ-đi gây nên cuộc khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp, khăng khăng muốn người ta tin vào lời hứa gọi là không xâm phạm Cu-ba của Mỹ mà ngay chính phủ Ken-nơ-đi cũng không thừa nhận; vì các đồng chí đã biện hộ cho những người đã phạm sai lầm theo chủ nghĩa phiêu lưu lại phạm sai lầm theo chủ nghĩa đầu hàng, biện hộ cho hành vi xâm phạm chủ quyền của một nước anh em; vì các đồng chí không đặt việc chống đế quốc Mỹ lên hàng đầu, mà lại đặt việc chống Đảng cộng sản Trung-quốc và các chính đảng mác-xít lê-nin-ít khác lên hàng đầu.

Về vấn đề biên giới Trung—Ấn, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác nói rằng, Trung-quốc thiếu “thành ý tối thiểu” đối với việc giải quyết những sự tranh chấp ở biên giới Trung—Ấn. Đó là những lời chỉ trích bậy bạ.

Lập trường trước sau như một và những cố gắng trong nhiều năm nay của Chính phủ Trung-quốc đã làm nhằm hòa bình giải quyết vấn đề biên giới Trung—Ấn, chúng tôi đã từng nói rất nhiều. Hiện nay ở vùng biên giới Trung—Ấn, do cuộc tấn công với quy mô lớn của quân đội Ấn-độ đã bị thất bại nghiêm trọng, do quân đội Trung-

quốc chủ động ngừng bắn, chủ động rút quân sau khi đánh lại đề tự vệ thắng lợi, nên tình hình đã bắt đầu dịu lại. Quá trình của sự tranh chấp ở vùng biên giới Trung—Ấn trong hơn ba năm nay đã chứng tỏ một cách hùng hồn rằng, sự đấu tranh cần thiết của Chính phủ Trung-quốc đối với chính sách phản động của chính phủ Nê-ru Ấn-độ là hoàn toàn đúng đắn.

Song, điều làm cho người ta kinh ngạc là, trong khi chính phủ Nê-ru khiêu khích và tấn công nước xã hội chủ nghĩa anh em, có một số người tự xưng là mác-xít lê-nin-nít lại vất bỏ những nguyên tắc quốc tế vô sản, đứng trên lập trường gọi là “trung lập”, mà thực tế thì chẳng những ủng hộ chính sách chống Trung-quốc của chính phủ Nê-ru về mặt chính trị, mà còn cung cấp vật liệu và trang bị quân sự cho chính phủ Nê-ru. Đối với cách làm sai lầm đó, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác chẳng những không lên án, trái lại còn nói là “chính sách sáng suốt”. Vậy, chủ nghĩa Mác—Lê-nin và tinh thần quốc tế vô sản của các đồng chí đã vất đâu?

Đồng chí Tô-rê nhiều lần chỉ trích chính sách của Trung-quốc đối với Ấn-độ là có lợi cho chủ nghĩa đế quốc. Ngay từ năm 1960, đồng chí đã nói, Đảng cộng sản Trung-quốc đã “tạo cơ hội cho Ai-xen-hao, làm cho Ai-xen-hao được hoan nghênh ở Ấn-độ mà trong tình hình khác thì chưa thể có được”. Cho đến nay, một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp vẫn không ngớt nhắc lại sự chỉ trích đó.

Ở đây, chúng tôi không cần nói nhiều, bất cứ người nào có chút kiến thức chính trị cũng có thể thấy rõ,

một trong những mục đích của chính phủ Nê-ru gây nên cuộc xung đột ở vùng biên giới Trung—Ấn là để thích ứng với nhu cầu của đế quốc Mỹ, để được Mỹ viện trợ nhiều hơn nữa. Chúng tôi chỉ xin nhắc đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác trong Đảng cộng sản Pháp rằng, chẳng lẽ các đồng chí đã quên, hồi đó chẳng những Ai-xen-hao được hoan nghênh ở Ấn-độ, mà ngay ở Pháp hẳn cũng được nhiệt liệt hoan nghênh đấy sao? Tháng 9 năm 1959, khi Ai-xen-hao sang thăm Pa-ri, có một số nghị viên thành phố và nghị viên tỉnh của Đảng cộng sản Pháp ở vùng Pa-ri không tham dự buổi chiêu đãi hoan nghênh Ai-xen-hao, đồng chí Tô-rê đã nghiêm khắc phê bình tại Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Pháp. Đồng chí nói: “Chúng tôi cho rằng không tham dự đông đủ trong buổi chiêu đãi hoan nghênh Ai-xen-hao tại Tòa thị sảnh là một sai lầm, tuy Bộ chính trị đã ra quyết định yêu cầu những nghị viên thành phố và nghị viên tỉnh ở vùng Pa-ri đều phải đi dự. Đó là một thái độ sai lầm. Tôi vừa về (lúc bấy giờ đồng chí Tô-rê vừa ở nước ngoài về) liền phê bình ngay việc đó. Tôi cần phải nhắc lại một lần nữa rằng, Bộ chính trị đã ra quyết định đúng đắn, nhưng nó không được bảo đảm chấp hành.” (xem báo “Nhân đạo” ngày 11 tháng 11 năm 1959) Xin hỏi đồng chí Tô-rê, nếu nói rằng Nê-ru ra hoan nghênh Ai-xen-hao là lỗi của Đảng cộng sản Trung-quốc, vậy thì đồng chí Tô-rê bắt toàn thể các nghị viên thành phố và nghị viên tỉnh của Đảng cộng sản Pháp ở vùng Pa-ri đều đi hoan nghênh Ai-xen-hao thì là lỗi của ai? Theo quan điểm giai cấp của chủ nghĩa

Mác thì, Ai-xen-hao được Nê-ru đón tiếp, điều đó chẳng lấy gì làm lạ; nhưng một người lãnh đạo của đảng cộng sản lại say sưa với việc hoan nghênh tên đầu sỏ của đế quốc Mỹ đồng thời còn nghiêm khắc phê bình những đồng chí không đi hoan nghênh như vậy, mới thật là điều làm cho người ta hết sức kinh ngạc.

Trong vấn đề khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp và vấn đề biên giới Trung—Ấn, lại một lần nữa bộc lộ đường lối và chính sách mà những người tự xưng là “hoàn toàn đúng đắn” ấy chấp hành, đã đi ngược lại chủ nghĩa Mác—Lê-nin, đi ngược lại hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va. Nhưng, họ vẫn không rút ở đó ra những bài học cần thiết, ăn năn hối lỗi, trở lại con đường của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, trở lại con đường của hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va. Trái lại, họ càng thẹn quá hóa thù, đi sâu hơn nữa vào con đường sai lầm, gây nên trào lưu trái ngược chống Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác, phá hoại sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế với quy mô lớn hơn nữa, đề đánh lạc hướng chú ý của người ta, che đậy sai lầm của mình.

Từ tháng 11 năm 1962 đến tháng giêng năm 1963, mấy đảng anh em ở châu Âu đã liên tiếp họp đại hội đại biểu của mình. Với sự bố trí tinh vi, trong những đại hội này đã xuất hiện tình hình xấu xa công khai chỉ tên công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác với quy mô lớn và có hệ thống. Nhất là đến Đại hội đại biểu của Đảng xã hội thống nhất Đức gần đây, trào lưu trái ngược công kích Đảng cộng sản Trung-quốc và các đảng anh em khác, phá hoại sự đoàn kết của phong trào cộng

sản quốc tế lại lên tới một mức cao hơn nữa. Tại Đại hội lần này, có một số đồng chí một mặt thì nói muốn chấm dứt sự công kích, song mặt khác lại tiếp tục công kích một cách thô bạo Đảng cộng sản Trung-quốc và đảng anh em khác, đồng thời công nhiên lật lại bản án cho tập đoàn Ti-tô phản bội. Thủ đoạn hai mặt của những đồng chí đó liệu có thể bịp được người không? Hiềm nhiên là không. Thủ đoạn hai mặt đó chỉ có thể coi là, họ không có lòng thành thực chấm dứt sự tranh luận, khôi phục lại sự đoàn kết.

Đặc biệt cần phải chỉ rõ là, vấn đề đối xử với tập đoàn Ti-tô như thế nào, là một vấn đề nguyên tắc quan trọng. Vấn đề này không phải là vấn đề giải thích bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1690 như thế nào, mà là vấn đề đề bảo vệ hay xé bỏ bản Tuyên bố đó; không phải là vấn đề nên dùng thái độ nào để đối xử với một đảng anh em, mà là vấn đề nên dùng thái độ nào đối với kẻ phản bội sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa; không phải là vấn đề giúp đỡ đồng chí phạm sai lầm sửa chữa sai lầm như thế nào, mà là vấn đề vạch trần và phê phán kẻ thù của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Đảng cộng sản Trung-quốc trung thành với chủ nghĩa Mác—Lê-nin và bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1960, quyết không cho phép tùy ý sửa đổi và xé bỏ hiệp nghị chung của các đảng anh em, quyết không cho phép kéo kẻ phản bội vào trong hàng ngũ của chúng ta, quyết không đồng ý đem nguyên tắc mác-xít lê-nin-nít ra giao dịch, và quyết không đồng ý đem lợi ích của phong trào cộng sản quốc tế ra buôn bán.

Qua những sự thực kể trên, có thể thấy rõ rằng: Không phải chúng tôi, mà là một số đồng chí của đảng

anh em, ngày càng vi phạm nghiêm trọng hai bản Tuyên bố Mát-xơ-va trên một loạt vấn đề. Không phải chúng tôi, mà là một số đồng chí của đảng anh em, không dựa vào hai văn kiện chung này để xóa bỏ những sự bất đồng giữa các đảng anh em, trái lại còn làm cho những sự bất đồng ấy thêm gay gắt. Không phải chúng tôi, mà là một số đồng chí của đảng anh em, đã tiến lên một bước công khai phơi bày ra trước kẻ địch những sự bất đồng giữa các đảng anh em, ngày càng công khai chỉ tên công kích đảng anh em một cách thô bạo. Không phải chúng tôi, mà là một số đồng chí của đảng anh em, đã đối lập đường lối sai lầm của mình với đường lối chung của phong trào cộng sản quốc tế làm cho phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản quốc tế gặp nguy cơ ngày càng bị chia rẽ nghiêm trọng.

Qua những sự thực kể trên, cũng có thể thấy rõ rằng: đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác của Đảng cộng sản Pháp đã có thái độ vô trách nhiệm hết mức đối với sự biện luận nghiêm túc của phong trào cộng sản quốc tế hiện nay. Họ dùng thủ đoạn lừa bịp, thực hành chính sách phong tỏa, che dấu sự thật, xuyên tạc quan điểm của Đảng cộng sản Trung-quốc, đề tha hồ công kích Đảng cộng sản Trung-quốc. Như thế quyết không phải là cách làm chính đáng để tiến hành biện luận, cũng không phải là thái độ phụ trách đối với đảng viên Đảng cộng sản Pháp và giai cấp công nhân Pháp. Nếu đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác dám nhìn thẳng vào sự thật, tin tưởng mình là đúng, thì họ hãy công bố những tài liệu của Đảng cộng sản Trung-quốc trình bày rõ quan

điểm của mình bao gồm những bài có liên quan mà chúng tôi phát biểu gần đây, đề cho toàn thể đảng viên Đảng cộng sản Pháp và giai cấp công nhân Pháp biết rõ chân tướng của sự việc, và đề tự họ phán đoán mọi điều phải trái. Thừa đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác, chúng tôi đã công bố những ngôn luận của các đồng chí chỉ trích chúng tôi rồi. Các đồng chí cũng có thể làm như vậy được chứ? Các đồng chí có cái phong độ của nhà chính trị như thế không? Các đồng chí có cả gan làm như thế không?

Mức độ xuyên tạc sự thật, đánh lộn phải trái của đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác của Đảng cộng sản Pháp, thật là hết sức kinh người. Nhưng họ vẫn luôn luôn tự xưng là “người mác-xít lê-nin-nít sáng tạo”. Được, chúng ta hãy thử xem cái “tính sáng tạo” ấy của họ như thế nào.

Chúng tôi thấy rằng, trước năm 1959, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã từng đứng dẫn vạch ra, để quốc Mỹ là tên đầu sỏ của thế lực xâm lược, họ đã lên án chính sách xâm lược và chiến tranh của chính phủ Mỹ. Nhưng, trước cuộc hội đàm ở trại Đa-vít, có người nói Ai-xen-hao mong mỗi “xóa bỏ tình hình căng thẳng trong quan hệ giữa các nước”; thế là, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác bèn gấp rút khen ngợi Ai-xen-hao, và quyết định các nghị viên Đảng cộng sản Pháp phải hoan nghênh vị “sứ giả hòa bình” này. Đó thật là đã quay phắt lại 180 độ theo cái gậy chỉ huy.

Chúng tôi còn thấy rằng, tháng 9 năm 1959, sau khi Đờ-gôn phát biểu bản tuyên bố gọi là “tự quyết” hoàn

toàn phủ nhận nền độc lập và chủ quyền của An-giê-ri, Bộ chính trị Trung ương Đảng cộng sản Pháp từng ra một bản tuyên bố, vạch trần “âm mưu hoàn toàn lừa bịp” đó một cách đúng đắn. Đồng chí Tô-rê lúc ấy cũng nói, đó “chỉ là một mảnh khước chính trị”. Nhưng, sau đó hơn một tháng, có một đồng chí nước ngoài nói, bản tuyên bố của Đờ-gôn có “tác dụng quan trọng”, đồng chí Tô-rê liền nghiêm khắc phê bình Bộ chính trị Trung ương Đảng cộng sản Pháp “đã đánh giá sai lầm”, nói rằng bản tuyên bố đó đưa ra “quá hấp tấp, vội vàng”. Đó lại là một lần quay phắt lại 180 độ nữa theo cái gậy chỉ huy.

Chúng tôi còn thấy rằng, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác đã từng lên án một cách đúng đắn về bản cương lĩnh theo chủ nghĩa xét lại của tập đoàn Ti-tô Nam-tur, nói tập đoàn Ti-tô “đã nhận trợ cấp của tư bản Mỹ”, “những nhà tư bản này trợ cấp cho họ, hiển nhiên không phải là để xúc tiến việc xây dựng chủ nghĩa xã hội”. Nhưng gần đây, có người nói sẽ “giúp đỡ” tập đoàn Ti-tô “chiếm một địa vị xứng đáng trong đại gia đình của tất cả các đảng anh em”; thế là, đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác cũng nói bô bô rằng “hãy giúp cho Liên đoàn những người cộng sản Nam-tur trở lại đại gia đình cộng sản chủ nghĩa”. Đó lại là một lần quay phắt lại 180 độ nữa theo cái gậy chỉ huy.

Chúng tôi còn thấy rằng, hơn một năm trước, khi Đảng cộng sản Trung-quốc phản đối việc công kích một đảng anh em khác tại đại hội đại biểu của một đảng, có người chỉ trích lập trường đó của chúng tôi là “không có lập

trường mác-xít lê-nin-nít”. Đồng chí Tô-rê cũng theo đó nói luôn, thái độ ấy của các đồng chí Trung- quốc là “vô lý”, “không đúng”. Gần đây, có người một mặt nói nên chấm dứt công khai tranh luận, song mặt khác lại tiếp tục công kích; thế là một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp cũng hòa theo, và bảo đó là “sáng suốt, lê-nin-nít”. Đây cũng là một lần quay theo cái gậy chỉ huy.

Những chuyện đại loại như thế, thực không sao kể xiết. Cứ quay theo cái gậy chỉ huy một cách vô điều kiện như vậy, quyết không thể cho là mối quan hệ bình thường độc lập và bình đẳng nên có giữa các đảng anh em, mà là mối quan hệ rất không bình thường theo chế độ gia trưởng phong kiến. Xem ra hình như có một số đồng chí cho rằng, có thể hoàn toàn không đếm xỉa tới lợi ích của giai cấp vô sản và nhân dân nước mình, cũng có thể hoàn toàn không đếm xỉa tới lợi ích của giai cấp vô sản quốc tế và nhân dân toàn thế giới, chỉ cần theo đuôi người khác là được rồi. Hướng về đông đúng hay hướng về tây đúng, đi lên phía trước đúng hay quay lại phía sau đúng, tất cả những cái đó có thể bắt chấp, thấy người ta nói làm sao mình cũng bào hao làm vậy, thuyền đua thì lái cũng đua. Ở đây, cái tài vẹt học nói thì nhiều, tính nguyên tắc mác-xít lê-nin-nít thì ít. “Người mác-xít lê-nin-ít có tính sáng tạo” như vậy thì có gì đáng khoe?

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp, công kích và phỉ báng Đảng cộng sản Trung-quốc một cách độc ác, dù cho có nói trường giang đại hải, thế nào đi nữa, cũng không thể làm tổn hại mảy may đến sự vẻ vang của Đảng cộng sản Trung-quốc. Cách làm đó của

họ, trái ngược với nguyện vọng yêu cầu xóa bỏ những sự bất đồng, tăng cường đoàn kết của những người cộng sản các nước, cũng không phù hợp với truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân và Đảng cộng sản Pháp.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp có một truyền thống cách mạng quang vinh lâu đời. Với cuộc đấu tranh anh dũng của công xã Pa-ri, giai cấp công nhân Pháp đã nêu một tấm gương chói lọi cho cách mạng vô sản các nước trên toàn thế giới. “Quốc tế ca”, bài ca chiến đấu bất diệt của giai cấp vô sản do những chiến sĩ kiệt xuất và danh ca thiên tài của giai cấp công nhân Pháp sáng tác, là tiếng kèn hùng dũng cổ vũ nhân dân toàn thế giới vùng lên giành giải phóng và tiến hành cách mạng đến cùng. Đảng cộng sản Pháp ra đời trước ảnh hưởng của cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, đã tập hợp nhiều người con ưu tú của nhân dân Pháp, họ đã cùng với giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp tiến hành cuộc đấu tranh anh dũng bền bỉ. Trong phong trào chống phát xít, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Pháp, nhân dân Pháp đã phát huy truyền thống cách mạng của giai cấp công nhân Pháp, biểu hiện khí khái anh hùng cao cả. Thời kỳ sau chiến tranh, trong những cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, bảo vệ quyền lợi dân chủ, cải thiện điều kiện sinh sống của nhân dân lao động và chống bọn tư bản lũng đoạn, những người cộng sản Pháp đã có một tác dụng lớn lao. Đảng cộng sản và nhân dân Trung-quốc xưa nay vẫn hết sức tôn kính Đảng cộng sản và giai cấp công nhân Pháp.

Đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác nhiều lần nhấn mạnh yêu cầu các đồng chí Trung-quốc phải sửa chữa sai lầm. Nhưng, những người thực sự cần phải sửa chữa sai lầm, không phải là chúng tôi, mà là đồng chí Tô-rê và một số đồng chí khác. Mặc dầu trong bài này chúng tôi buộc phải tranh luận với đồng chí Tô-rê và một số đồng chí của Đảng cộng sản Pháp, song chúng tôi vẫn thành khẩn mong họ hãy tôn trọng lịch sử của Đảng cộng sản Pháp, quý trọng lịch sử phấn đấu cho sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa của mình. Chúng tôi mong họ hãy lấy lợi ích căn bản của phong trào cộng sản quốc tế làm trọng, sửa chữa những sai lầm không xứng đáng với truyền thống cách mạng của giai cấp vô sản Pháp, sửa chữa những sai lầm không xứng đáng với truyền thống vẻ vang của Đảng cộng sản Pháp, sửa chữa những sai lầm không xứng đáng với lời thề hiến thân cho sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa của mình, trở lại với ngọn cờ của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, trở lại với những nguyên tắc cách mạng của hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va.

Đảng cộng sản Trung-quốc trước nay vẫn kiên trì sự đoàn kết của phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào cộng sản quốc tế và của nhân dân cách mạng các nước trên thế giới, phản đối mọi lời nói và hành động làm tổn hại đến sự đoàn kết đó. Chúng tôi trước nay vẫn kiên trì chủ nghĩa Mác—Lê-nin, kiên trì những nguyên tắc cách mạng của hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va, phản đối mọi lời nói và hành động đi ngược lại những nguyên tắc cách mạng ấy.

Trong phong trào cộng sản quốc tế, xảy ra những sự bất đồng thể này hay thể nọ vốn là điều khó tránh khỏi.

Khi xảy ra những sự bất đồng, nhất là khi những sự bất đồng ấy có liên quan đến đường lối của phong trào cộng sản quốc tế, thì chỉ có xuất phát từ nguyện vọng đoàn kết, trải qua sự tranh luận nghiêm chỉnh, xóa bỏ những sự bất đồng trên cơ sở chủ nghĩa Mác—Lê-nin, mới có thể tăng cường được sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế. Vấn đề không phải ở chỗ có cần tranh luận hay không, mà ở chỗ tranh luận bằng con đường và phương pháp như thế nào. Chúng tôi trước nay vẫn chủ trương, cần phải tranh luận trong nội bộ các đảng anh em, chứ không nên tranh luận công khai. Chủ trương đó của chúng tôi chẳng có gì đáng trách, nhưng, lại bị một số đồng chí của đảng anh em công kích. Hiện nay, sau khi công khai công kích chúng tôi và đảng anh em khác hơn một năm trời, những đồng chí ấy lại đòi giọng muốn chấm dứt công khai tranh luận. Chúng tôi xin hỏi: phải chăng hiện nay các đồng chí cho rằng, trước kia các đồng chí công khai công kích đảng anh em là sai lầm? Phải chăng các đồng chí chuẩn bị thừa nhận sai lầm đó, và xin lỗi các đảng anh em đã bị các đồng chí công kích? Phải chăng các đồng chí thành tâm thành ý chuẩn bị quay lại con đường hiệp thương bình đẳng trong nội bộ?

Để xóa bỏ những sự bất đồng; tăng cường đoàn kết, Đảng cộng sản Trung-quốc đã từng nhiều lần nêu ra, và hiện nay vẫn chủ trương triệu tập hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và đảng công nhân các nước, đồng thời nguyện cùng với hết thảy các đảng anh em, áp dụng mọi biện pháp cần thiết để chuẩn bị điều kiện cho việc triệu tập cuộc hội nghị này.

Một trong những biện pháp đề chuẩn bị cho cuộc hội nghị của các đảng anh em là, phải chấm dứt sự tranh luận công khai hiện nay vẫn đang tiếp diễn. Đó là chủ trương của Đảng cộng sản Trung-quốc đã nêu ra từ lâu. Chúng tôi cho rằng, chấm dứt tranh luận cần phải thực hiện lời nói đi đôi với việc làm, đôi bên đều làm và phải làm toàn diện. Có người một mặt thì nói muốn chấm dứt tranh luận, song mặt khác lại tiếp tục công kích. Thực tế là họ muốn sau khi đánh cho anh một trận rồi, không cho phép anh đánh lại. Đó là điều không thể được. Chẳng những cần phải chấm dứt công kích Đảng cộng sản Trung-quốc, mà cũng cần phải chấm dứt công kích Đảng lao động An-ba-ni và đảng anh em khác. Đồng thời, cũng tuyệt đối không cho phép mượn cớ chấm dứt tranh luận, để không cho phép vạch trần và phê phán chủ nghĩa xét lại hiện đại Nam-tur, như thế là phạm đến điều quy định của bản Tuyên bố Mát-xcơ-va năm 1960, về nhiệm vụ vạch trần hơn nữa những người lãnh đạo của bọn theo chủ nghĩa xét lại Nam-tur. Hiện nay, có người một mặt thì muốn gạt Đảng lao động An-ba-ni anh em ra khỏi phong trào cộng sản quốc tế, mặt khác lại muốn lôi kéo tập đoàn Ti-tô phản bội vào. Chúng tôi xin nói thực với họ rằng, đó là điều tuyệt đối không thể làm được.

Mở cuộc hội đàm đôi bên hoặc nhiều bên giữa các đảng anh em, là biện pháp cần thiết để chuẩn bị cho cuộc hội nghị của các đảng anh em. Đó là chủ trương của Đảng cộng sản Trung-quốc đã nêu ra từ mười tháng trước. Chúng tôi trước nay vẫn sẵn sàng cùng với các đảng anh em có chung nguyện vọng như thế, mở cuộc hội đàm

nhằm xóa bỏ những sự bất đồng, tăng cường đoàn kết. Trên thực tế, chúng tôi đã cùng với nhiều đảng anh em mở những cuộc hội đàm như vậy. Trước nay chúng tôi chưa bao giờ khước từ mở những cuộc hội đàm đôi bên với bất cứ một đảng anh em nào. Song trong bản tuyên bố ngày 12 tháng 1 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Anh lại nói, Đảng cộng sản Trung-quốc không tiếp nhận yêu cầu “mở cuộc thảo luận chung” của Đảng cộng sản Liên-xô. Nghe nói, đó là một đảng khác cho họ biết như thế. Vậy, chúng tôi cần phải trình trọng vạch rõ rằng, đó là điều hoàn toàn bịa đặt vô căn cứ. Chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa rằng, chúng tôi sẵn sàng mở cuộc hội đàm cùng với bất cứ một đảng hoặc mấy đảng anh em nào, để trao đổi ý kiến, nhằm xúc tiến việc triệu tập cuộc hội nghị đại biểu đảng cộng sản các nước.

Hiện nay, bọn đế quốc nhất là đế quốc Mỹ đang ráo riết thực hành chính sách xâm lược và chiến tranh, công cuồng chống lại đảng cộng sản và phe xã hội chủ nghĩa, đàn áp dã man phong trào giải phóng dân tộc và cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh. Trong giờ phút này, để chống lại kẻ thù chung của chúng ta, đảng cộng sản các nước, giai cấp vô sản toàn thế giới và nhân dân toàn thế giới, đều bức thiết yêu cầu tăng cường đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa, tăng cường đoàn kết trong hàng ngũ cộng sản quốc tế, tăng cường đoàn kết của nhân dân toàn thế giới. Chúng ta hãy xóa bỏ những sự bất đồng, tăng cường đoàn kết trên cơ sở chủ nghĩa Mác—Lê-nin, và trên cơ sở hai bản Tuyên bố Mát-xcơ-va! Chúng ta

hãy cùng nhau phấn đấu, tăng cường cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, xúc tiến thắng lợi của sự nghiệp hòa bình thế giới, giải phóng dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu vĩ đại cộng sản chủ nghĩa!

分歧从何而来？

—答多列士等四忠

•

外文出版社出版（北京）

1963年3月第一版

编号：（越）3050—538

00031

3-V-551P

Tập chuyen
va luon vet chan nguoi luy
uyin dau to quoc
Sai gon giai boy
khon sach nua an